

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 80/2006/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 5 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng tư vấn đưa người vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy và giải quyết tái hoà nhập cộng đồng cấp thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 146/2004/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2004 của Chính phủ Quy định thủ tục, thẩm quyền quyết định đưa vào cơ sở quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm đối với người sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Quyết định số 02/2006/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2006 của UBND thành phố Hồ Chí Minh về thành lập Hội đồng tư vấn đưa người vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy và giải quyết tái hoà nhập cộng đồng cấp thành phố;

Xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1578/TTr-STP-VB ngày 10 tháng 5 năm 2006,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng tư vấn đưa người vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy và giải quyết tái hoà nhập cộng đồng cấp thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, Chỉ huy trưởng Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Công an thành phố, Giám đốc Sở Y tế, các thành viên Hội đồng tư vấn thành phố, Thủ trưởng các sở- ngành của thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Tài

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Hoạt động của Hội đồng tư vấn đưa người vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở dạy nghề
và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy và giải quyết
tái hoà nhập cộng đồng cấp thành phố**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 80 /2006/QĐ-UBND
ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định nguyên tắc hoạt động và phân công trách nhiệm của các thành viên trong Hội đồng tư vấn đưa người vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy và giải quyết tái hoà nhập cộng đồng cấp thành phố (sau đây gọi tắt là Hội đồng tư vấn thành phố) được thành lập theo Quyết định số 02/2006/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng tư vấn thành phố

Hội đồng tư vấn thành phố có chức năng tư vấn cho Chủ tịch Ủy ban nhân thành phố Hồ Chí Minh về các vấn đề liên quan đến việc đưa người nghiện ma túy, mại dâm vào cơ sở chữa bệnh; các vấn đề về tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện, giải quyết tái hoà nhập cộng đồng cho người cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện và người đã chấp hành xong biện pháp quản lý người sau cai nghiện. Hội đồng tư vấn thành phố có nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Xét duyệt hồ sơ đề nghị đưa người nghiện ma túy, người mại dâm vào cơ sở chữa bệnh.

2. Xét duyệt cho hoãn hoặc miễn chấp hành quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh; giảm thời hạn, tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian còn lại tại cơ

sở chữa bệnh theo Điều 98 và 99 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002; hủy quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh.

3. Xét duyệt hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện đối với người đã kết thúc thời gian cai nghiện ma túy tập trung tại cơ sở chữa bệnh bắt buộc mà không tự nguyện vào cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện nhưng có khả năng tái nghiện cao; xét duyệt hồ sơ đề nghị kéo dài thời gian áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện.

4. Xét duyệt hồ sơ giải quyết tái hòa nhập cộng đồng đối với người sau cai nghiện, người bán dâm là học viên tại các cơ sở chữa bệnh.

5. Các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 3. Địa điểm làm việc và con dấu sử dụng

Hội đồng tư vấn thành phố được sử dụng con dấu của Sở Lao động Thương binh và Xã hội trong quan hệ công tác. Địa điểm làm việc của Hội đồng tư vấn thành phố đặt tại Sở Lao động- Thương binh và Xã hội.

Chương II

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM CÁC THÀNH VIÊN TRONG HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THÀNH PHỐ

Điều 4. Thường trực Hội đồng tư vấn thành phố

1. Chịu trách nhiệm điều hành hoạt động của Hội đồng tư vấn thành phố, triệu tập cuộc họp, bố trí địa điểm họp, chuẩn bị nội dung cuộc họp, chủ trì cuộc họp, bố trí người ghi biên bản cuộc họp của Hội đồng tư vấn thành phố; thông báo lịch họp hàng tuần của Hội đồng tư vấn thành phố cho Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.

2. Hướng dẫn các Trường, Trung tâm và cơ quan lập hồ sơ về quy trình, thủ tục lập hồ sơ trình Hội đồng tư vấn thành phố xét duyệt.

3. Căn cứ vào kết luận của Hội đồng tư vấn thành phố trong biên bản họp, ký Tờ trình, hoàn chỉnh và chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến vụ việc để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định chậm nhất là 03 (ba) ngày làm việc, trong trường hợp hồ sơ phức tạp có nhiều ý kiến khác nhau có thể trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định chậm nhất là 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Hội đồng tư vấn thành phố họp. Tờ trình cần ghi rõ kết luận của Hội đồng tư vấn thành phố và ý kiến khác của thành viên dự họp (nếu có).

4. Theo dõi khối lượng công việc và tiến độ giải quyết hồ sơ của các Trường, Trung tâm gửi đến Hội đồng tư vấn thành phố.

5. Đảm bảo đầy đủ hồ sơ trước khi trình ra cuộc họp Hội đồng tư vấn thành phố xét duyệt.

6. Thẩm định hồ sơ, chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, bảng tóm tắt nội dung so với hồ sơ gốc và các thông tin cung cấp cho Hội đồng tư vấn thành phố.

7. Trực tiếp xét duyệt hồ sơ, chịu trách nhiệm áp dụng đúng quy định pháp luật, các nguyên tắc, phương pháp và các tiêu chuẩn trong việc xét duyệt giải quyết hồ sơ; có ý kiến về các vấn đề thuộc chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của Hội đồng tư vấn thành phố.

8. Trực tiếp hoặc giao cho bộ phận giúp việc xác minh những hồ sơ, vụ việc theo yêu cầu của Hội đồng tư vấn thành phố.

9. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ hàng quý, 06 tháng và hàng năm hoặc báo cáo đột xuất cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về hoạt động của Hội đồng tư vấn thành phố.

Điều 5. Thành viên Hội đồng tư vấn thành phố

1. Tham gia các cuộc họp của Hội đồng tư vấn thành phố đầy đủ, có trách nhiệm theo quyết định thành lập Hội đồng tư vấn thành phố và quy định của pháp luật, ký biên bản họp của Hội đồng tư vấn thành phố.

2. Trực tiếp kiểm tra hồ sơ, chịu trách nhiệm áp dụng đúng quy định pháp luật, các nguyên tắc, phương pháp và các tiêu chuẩn trong việc xét duyệt giải quyết hồ sơ; có ý kiến về các vấn đề thuộc chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của Hội đồng tư vấn thành phố.

3. Chịu trách nhiệm về các thông tin cung cấp cho Hội đồng tư vấn thành phố.

4. Theo dõi, kiểm tra cán bộ được cử tham dự các cuộc họp của Hội đồng tư vấn thành phố trong việc áp dụng các quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực được phân công.

5. Được bảo lưu ý kiến khi không đồng ý với ý kiến chung của Hội đồng tư vấn thành phố, kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét lại ý kiến chung của Hội đồng tư vấn thành phố.

Điều 6. Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

1. Thực hiện nhiệm vụ là thành viên của Hội đồng tư vấn thành phố theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

2. Giám sát việc tuân theo pháp luật của Hội đồng tư vấn thành phố trong việc xét duyệt hồ sơ vụ việc.

Điều 7. Giúp việc cho Hội đồng tư vấn thành phố

1. Hội đồng tư vấn thành phố có bộ phận giúp việc bao gồm Chi cục trưởng và một số chuyên viên của Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội. Số lượng các chuyên viên tham gia bộ phận giúp việc do Thường trực Hội đồng quyết định theo yêu cầu công việc của Hội đồng tư vấn thành phố.

2. Bộ phận giúp việc có trách nhiệm giúp Thường trực Hội đồng trong việc tiếp nhận, tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ, ghi biên bản cuộc họp và thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo, phân công của Thường trực Hội đồng.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Chế độ làm việc của Hội đồng tư vấn thành phố

1. Hội đồng tư vấn thành phố làm việc theo chế độ tập thể bàn bạc, thống nhất ý kiến. Các vấn đề thông qua tại cuộc họp Hội đồng tư vấn thành phố phải được ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên có mặt đồng ý. Các thành viên không nhất trí có quyền bảo lưu ý kiến và được ghi nhận vào biên bản cuộc họp.

2. Mỗi cuộc họp của Hội đồng tư vấn thành phố phải lập biên bản, ghi rõ ý kiến phát biểu của từng thành viên. Biên bản họp của Hội đồng tư vấn thành phố phải có đầy đủ chữ ký của các thành viên dự họp, được đóng dấu vào nơi có chữ ký của Thường trực Hội đồng, trường hợp biên bản có nhiều trang (tờ) thì phải đóng dấu giáp lai trên các trang của biên bản.

3. Cuộc họp của Hội đồng tư vấn thành phố chỉ tiến hành khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên có mặt. Trường hợp các thành viên không thể đến họp thì có thể ủy quyền hoặc cử người đại diện dự họp, ý kiến phát biểu tại cuộc họp của người đại diện có giá trị như ý kiến của thành viên Hội đồng và được ghi vào biên bản cuộc họp. Trường hợp thành viên của Hội đồng tư vấn thành phố không đồng ý với ý kiến phát biểu tại cuộc họp của người đại diện do mình cử thì phải có ý kiến bằng văn bản gửi Thường trực Hội đồng chậm nhất là 02 ngày kể từ ngày họp.

4. Các thành viên Hội đồng tư vấn thành phố làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; được hưởng bồi dưỡng kiêm nhiệm và thù lao hội họp theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 9. Mọi quan hệ công tác

1. Hội đồng tư vấn thành phố chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm cho Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng tư vấn thành phố có thể gửi văn bản đến các sở- ngành và các cơ quan chuyên môn khác của thành phố đề nghị hỗ trợ ý kiến về các vấn đề thuộc chuyên môn của cơ quan đó. Các cơ quan được Hội đồng tư vấn thành phố đề nghị cho ý kiến phải trả lời bằng văn bản trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu.

Chương IV**QUY TRÌNH XÉT DUYỆT HỒ SƠ TẠI CUỘC HỌP
CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THÀNH PHỐ****Điều 10. Thành phần hồ sơ trình Hội đồng tư vấn thành phố**

Thường trực Hội đồng tư vấn thành phố có trách nhiệm rà soát, chuẩn bị đầy đủ hồ sơ và trình tại cuộc họp các tài liệu như sau:

1. Văn bản đề nghị đưa hồ sơ vụ việc ra Hội đồng tư vấn thành phố xét duyệt của Thường trực Hội đồng.

2. Bảng tóm tắt nội dung vụ việc

3. Toàn bộ hồ sơ, tài liệu của vụ việc

Điều 11. Quy trình xét duyệt hồ sơ

Quy trình xét duyệt hồ sơ tại cuộc họp được thực hiện theo các bước sau:

- Bước 1: Chủ trì cuộc họp tự mình hoặc phân công người khác có trách nhiệm trình bày nội dung từng vụ việc trước Hội đồng tư vấn thành phố;

- Bước 2: Thành viên Hội đồng hoặc cán bộ được cử tham gia có trách nhiệm xem xét và cho ý kiến từng hồ sơ, vụ việc;

- Bước 3: Thảo luận và biểu quyết thông qua từng hồ sơ, vụ việc;

- Bước 4: Thư ký đọc lại biên bản cuộc họp;

- Bước 5: Thành viên Hội đồng hoặc cán bộ được cử tham gia ký tên vào biên bản cuộc họp;

- Bước 6: Thường trực Hội đồng ký Tờ trình gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (kèm biên bản cuộc họp và hồ sơ vụ việc có liên quan).

Chương V

KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng tư vấn thành phố do ngân sách thành phố đảm bảo, nội dung và mức chi do Sở Lao động Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí của Hội đồng tư vấn thành phố được thực hiện theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Sở Lao động Thương binh và Xã hội quản lý kinh phí hoạt động của Hội đồng tư vấn thành phố và có trách nhiệm thanh toán kinh phí cho các thành viên Hội đồng theo nội dung, định mức quy định.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Các thành viên Hội đồng tư vấn thành phố có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này. Thành viên Hội đồng tư vấn thành phố, cán bộ, công chức tham gia phiên họp Hội đồng tư vấn thành phố không thực hiện trách nhiệm được giao hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn, cố ý làm trái các quy định của pháp luật gây thiệt hại cho Nhà nước hoặc các bên có liên quan, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của các thành viên Hội đồng tư vấn thành phố./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Tài